

Số: 96 /TB-CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc nộp hồ sơ miễn, giảm học phí học kỳ II
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ vào Nghị định 81/2021/NĐ –CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Nhà trường thông báo đến toàn thể sinh viên khóa 45, khóa 46, khóa 47 về đối tượng được miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2023 – 2024 như sau:

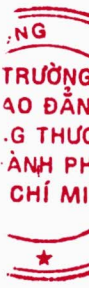
I. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỒ SƠ CẦN NỘP

STT	Đối tượng	Hồ sơ cần nộp
A. Đối tượng được miễn 100% học phí		
1	Sinh viên là thân nhân (vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi) của: a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; c) Liệt sỹ; d) Bà mẹ Việt Nam anh hùng; đ) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; e) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; g) Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; h) Bệnh binh; i) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; k) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;	- Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Thẻ thương binh công chứng - Thẻ bệnh binh công chứng - Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công. - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ, hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.



	<p>l) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;</p> <p>m) Người có công giúp đỡ cách mạng.</p>	
2	Sinh viên khuyết tật.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ, hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.
3	Sinh viên mồ côi (không quá 22 tuổi) học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Giấy chứng tử của cha - Giấy chứng tử của mẹ. - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với SV không có nguồn nuôi dưỡng. - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ, hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.
4	Sinh viên hệ cử tuyển	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định cử đi học của Hội đồng tuyển sinh cấp tỉnh.
5	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2024 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận.(phô tô công chứng) - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.
6	Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ; La Ha; Pà Thẻn; Lự; Ngái; Chứt; Lô Lô; Mảng; Cống; Cờ Lao; Bố Y; Si La; Pu Péo; Rơ Măm; Brâu; Ô Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Sổ hộ khẩu thường trú - Giấy khai sinh của sinh viên.

B. Đối tượng được giảm 70% học phí		
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Giấy xác nhận thôn/bản đặc biệt khó khăn hoặc - Giấy xác nhận xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi hoặc - Giấy xác nhận xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo. - Sổ hộ khẩu thường trú (phô tô công chứng) - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.
2	<p>Sinh viên đang theo học ngành nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ban hành gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí (mã ngành 6510201) - Ngành Công nghệ chế tạo máy (mã ngành 6510212) - Ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô (mã ngành 6510202) - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (mã ngành 6510303) 	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Căn cước công dân công chứng. - Bảng điểm học kỳ II năm học 2023 – 2024.
C. Đối tượng được giảm 50% học phí		
1	Sinh viên là con cán bộ công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu) - Giấy chứng nhận trợ cấp TNLĐ-BNN, - Quyết định về việc hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp hoặc - Quyết định về việc hưởng trợ cấp tai nạn lao động. - Bản sao Giấy khai sinh có dấu đỏ hoặc Giấy khai sinh phô tô công chứng.



II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian: Nhận hồ sơ từ 15/03/2024 đến 20/04/2024
2. Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng A06 – Phòng Công tác SV

III. MỘT SỐ LƯU Ý NHƯ SAU

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo phải nộp lại hồ sơ miễn giảm học phí vào đầu mỗi học kỳ.

2. Sinh viên thuộc đối tượng con thương binh, bệnh binh, con liệt sỹ, con mồ côi, khuyết tật đã nộp hồ sơ tại Phòng Công tác sinh viên đã được Miễn học phí thì phải nộp bảng điểm có chữ ký của phòng Đào tạo.

3. Sinh viên ngành học nặng nhọc độc hại sẽ nộp hồ sơ miễn, giảm học phí sau khi có điểm học kỳ 2 do phòng Đào tạo xác nhận.

4. Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi xem trong Quyết định số 861/QĐ – TTg ngày 04 tháng 06 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

5. Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo xem trong quyết định 353/QĐ -TTg ngày 15 tháng 03 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025.

6. Việc miễn, giảm học phí được thực hiện trong suốt thời gian sinh viên học tập tại Trường 02 học kỳ chính (học kỳ 1 và học kỳ 2) và 10 tháng/năm học. Không miễn, giảm học phí đối với thời gian học tập kéo dài, học kỳ hè, các học phần học lại, các học phần ngoài chương trình đào tạo chuẩn, sinh viên bị kỷ luật ngừng học tập, buộc thôi học.

7. Từ học kỳ 2 năm học 2023 – 2024 trở về sau, sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí phải đóng học phí đầy đủ vào mỗi đầu học kỳ và Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho Trường để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên theo mức trần học phí quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 điều 10;

8. Sinh viên phải nộp hồ sơ đầy đủ và đúng thời hạn quy định. Nhà trường sẽ không giải quyết các trường hợp nộp hồ sơ không đúng thời hạn quy định.

Nơi nhận:

- Phòng TCKT;
- Phòng CTSV;
- Trưởng các khoa chuyên ngành;
- Ban cố vấn học tập;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Ths. Trần Văn Vương



